TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2024/HS-ST
Ngày: 18-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Sơn
2. Bà Nguyễn Thị Bạch Gương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân -Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 189/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2024/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Đ; sinh ngày 24/6/1983 tại tỉnh Bình Định; hộ khẩu thường trú: Tổ B khu phố F, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở: Tổ D, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Nguyễn Đ1, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Kim Anh Đ2, sinh năm 1963; bị cáo có chồng đã ly hôn, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 04/8/2024, chuyển tạm giam ngày 10/8/2024 (Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã P - có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy, khoảng 19 giờ ngày 03/8/2024, Nguyễn Thị Ngọc Đ liên hệ với một người đàn ông tên T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để mua 04 gói ma túy với giá 800.000 đồng, T đồng ý và đem 04 gói ma túy đến giao cho Đ tại phòng trọ không số thuộc tổ D, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau đó, Đ lấy 01 gói ma túy để sử dụng, 03 gói còn lại Đ cất giấu vào túi quần phía trước bên trái của Đ

đang mặc nhằm mục đích sử dụng dần. Đến 11 giờ 15 phút ngày 04/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P phối hợp với Công an phường P tiến hành kiểm tra hành chính khu vực phòng trọ của Đ, Đ đã tự nguyện giao nộp 03 gói ma túy như trên.

Thu giữ tang vật: 03 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu trong suốt và 01 điện thoại di động màu xanh đen, có dòng chữ OPPO bị nứt màn hình.

Tại Bản Kết luận giám định số 460/KL-KTHS-MT ngày 07/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận đối tượng giám định:

"Một phong bì màu trắng được niêm phong có hình dấu của Công an phường P, tỉnh BR-VT cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Đặng Văn A, "Trần Văn T1", Nguyễn Thị Ngọc Đ, Lê Đức T2, Nguyễn Văn T3, bên trong có 03 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A) có khối lượng 0,4002 gam, là ma túy, loại Methamphetamine".

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong vụ số 460 ngày 07/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B-VT (mẫu vật đã được sử dụng hết trong quá trình giám định), trên phong bì có các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M, Trịnh Minh C; 01 điện thoại di động màu xanh đen, có dòng chữ OPPO bị nứt màn hình đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ lưu giữ chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 173/CT-VKSPM ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Nguyễn Thị Ngọc Đ về tội "Tàng trữ phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ thực hiện quyền công tố trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hồi đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Thị Ngọc Đ với mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Xét Đ là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến gì về bản luận tội của Kiểm sát viên;

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Đ nói lời sau cùng xin được Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai nhận tội tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 04/8/2024, tại phòng trọ không số thuộc tổ D khu K, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Thị Ngọc Đ có hành vi tàng trữ 03 gói nylon chứa ma túy có khối lượng là 0,4002 gam ma tuý loại loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Do đó, hành vi của Nguyễn Thị Ngọc Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng: Không.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.3]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[4]. Về mức hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội đồng thời ảnh hưởng đến tinh thần và sức khỏe của con người.

Bị cáo là công dân đã trưởng thành, ý thức được pháp luật nghiêm trị hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy cũng như tác hại xấu của ma túy đối với bản thân, đồng loại nhưng vì để thoả mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần có mức hình phạt

tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy 01 phong bì vụ số 460 ngày 07/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh B-VT (mẫu vật đã được sử dụng hết trong quá trình giám định), trên phong bì có các chữ ký ghi họ tên: Thượng tá Nguyễn D, Hoàng Thị Lan M, Trịnh Minh C;

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu xanh đen là tài sản của bị cáo, bị cáo đã sử dụng để liên hệ mua trái phép chất ma tuý nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

[7]. Về các vấn đề khác:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P tiếp tục điều tra, xác minh nhân thân lai lịch, hành vi phạm tội của đối tượng T người bán trái phép chất ma tuý cho Đ. Khi điều tra có kết quả sẽ xử lý trong một vụ án khác.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Thị Ngọc Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

1. Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Thị Ngọc Đ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 8 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vụ số 460 ngày 07/8/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B-VT niêm phong và đóng dấu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh đen, không tìm thấy số I, màn hình bị nứt vỡ, máy đã cũ và hư hỏng.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 08/BB-CCTHADS ngày 28/10/2024 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ).

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Buộc Nguyễn Thị Ngọc Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thu Hiền

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- PV 06 - Công an tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Sở tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.